



MẪU NHÃN SẢN PHẨM



Thuốc kê đơn

Dung dịch

SORBITOL 3,3%

5000 ml Dung dịch rửa vô khuẩn

THÀNH PHẦN:

Sorbitol3,3% (kl/tt)

Tá dược:vừa đủ 5000ml

CHỈ ĐỊNH:

- Dung dịch dùng để rửa trong và sau khi phẫu thuật hệ thống tiết niệu.
- Bơm rửa bàng quang.
- Rửa cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Lượng dung dịch tưới rửa tùy thuộc tính chất và thời gian của cuộc phẫu thuật do bác sĩ hoặc nhân viên y tế thực hiện.
- Có thể làm ấm trước dung dịch đến 37°C.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Vô niệu.
- Không được dùng dung dịch để tiêm hoặc truyền tĩnh mạch.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

SĐK (Reg.No):

Số lô sx:

NSX:

HD:



18001107

Số điện thoại liên hệ

Website: www.hdpharma.vn

SORBITOL 3,3%

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương



MẪU NHÃN SẢN PHẨM



Thuốc kê đơn

Dung dịch

SORBITOL 3,3%

2000 ml Dung dịch rửa vô khuẩn

THÀNH PHẦN:

Sorbitol3,3% (kl/tt)

Tá dược:vừa đủ 2000ml

CHỈ ĐỊNH:

- Dung dịch dùng để rửa trong và sau khi phẫu thuật hệ thống tiết niệu.
- Bơm rửa bàng quang.
- Rửa cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:

- Lượng dung dịch tưới rửa tùy thuộc tính chất và thời gian của cuộc phẫu thuật do bác sĩ hoặc nhân viên y tế thực hiện.
- Có thể làm ấm trước dung dịch đến 37°C.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Vô niệu.
- Không được dùng dung dịch để tiêm hoặc truyền tĩnh mạch.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

TIÊU CHUẨN: TCCS.

SĐK (Reg.No):

Số lô sx:

NSX:

HD:



18001107

Số điện thoại liên hệ
Website: www.hdpharma.vn

SORBITOL 3,3%

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi,
thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương



MẪU NHÃN SẢN PHẨM



(Rx) Thuốc kê đơn

Dung dịch

SORBITOL 3,3%

500 ml

Dung dịch rửa vô khuẩn

Thành phần:

Sorbitol.....3,3% (kl/tt)

Tá dược:vừa đủ 500ml

SDK (Reg.No):

Số lô sx:

NSX:

HD:

SORBITOL 3,3%



18001107
Số điện thoại liên hệ
Website: www.hdpharma.vn

Chỉ định:

- Dung dịch dùng để rửa trong và sau khi phẫu thuật hệ thống tiết niệu.
- Bơm rửa bàng quang.
- Rửa cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt.

Liều dùng - Cách dùng:

- Lượng dung dịch tưới rửa tùy thuộc tính chất và thời gian của cuộc phẫu thuật do bác sĩ hoặc nhân viên y tế thực hiện.
- Có thể làm ấm trước dung dịch đến 37°C.

Chống chỉ định:

- Vô niệu.
- Không được dùng dung dịch để tiêm hoặc truyền tĩnh mạch.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

MẪU NHÃN SẢN PHẨM



Thuốc kê đơn

Dung dịch

SORBITOL 3,3%

1000 ml

Dung dịch rửa vô khuẩn

Thành phần:

Sorbitol.....3,3% (kl/tt)

Tá dược: ...vừa đủ 1000ml

SĐK (Reg.No):

Số lô sx:

NSX:

HD:

SORBITOL 3,3%



18001107
Số điện thoại liên hệ
Website: www.hcpharma.vn

Chỉ định:

- Dung dịch dùng để rửa trong và sau khi phẫu thuật hệ thống tiết niệu.
- Bơm rửa bàng quang.
- Rửa cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt.

Liều dùng - Cách dùng:

- Lượng dung dịch tưới rửa tùy thuộc tính chất và thời gian của cuộc phẫu thuật do bác sĩ hoặc nhân viên y tế thực hiện.
- Có thể làm ấm trước dung dịch đến 37°C.

Chống chỉ định:

- Vô niệu.
- Không được dùng dung dịch để tiêm hoặc truyền tĩnh mạch.

Bảo quản: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

Tiêu chuẩn: TCCS.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Cơ sở sản xuất:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VẬT TƯ Y TẾ HẢI DƯƠNG

Địa chỉ: Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Tên thuốc: ^{Rx} Dung dịch Sorbitol 3,3%

Thuốc này chỉ dùng theo đơn thuốc.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Để xa tầm tay trẻ em.

1. Thành phần, hàm lượng thuốc:

Thành phần hoạt chất:	
Sorbitol	3,3% (kl/tt)
Thành phần tá dược:	
Nước để pha thuốc tiêm.	Vừa đủ

2. Dạng bào chế: Dung dịch rửa vô khuẩn. Dung dịch trong suốt, không màu.

3. Chỉ định:

- Dung dịch dùng để rửa trong và sau khi phẫu thuật hệ thống tiết niệu.
- Bơm rửa bàng quang.
- Rửa cắt đốt nội soi tuyến tiền liệt.

4. Liều dùng – Cách dùng:

- Lượng dung dịch tưới rửa tùy thuộc tính chất và thời gian của cuộc phẫu thuật do bác sĩ hoặc nhân viên y tế thực hiện.
- Có thể làm ấm trước dung dịch đến 37°C.

5. Chống chỉ định:

- Vô niệu.
- Không được dùng dung dịch để tiêm hoặc truyền tĩnh mạch.

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc:

- Không sử dụng cho người bệnh đã được chứng minh hoặc nghi ngờ không dung nạp fructose.
- Dung dịch tưới rửa sử dụng trong niệu khoa phải sử dụng thận trọng ở các người bệnh suy chức năng tim phổi hoặc thận nặng.
- Dung dịch tưới rửa trong suốt thời gian phẫu thuật cắt bỏ tuyến tiền liệt qua niệu đạo đã được chứng minh có vào hệ thống tuần hoàn một thể tích khá lớn. Vì thế dung dịch tưới rửa sorbitol phải được lưu ý như là một thuốc sử dụng toàn thân. Sự hấp thu một lượng lớn dung dịch chứa sorbitol có thể làm ảnh hưởng đáng kể đến chức năng tim, phổi và thận.
- Không được làm ấm dung dịch quá 66°C.
- Lượng dung dịch còn lại trong đồ đựng đã mở nên được sử dụng ngay lập tức để giảm thiểu tối đa khả năng phát triển của vi khuẩn hoặc hình thành chất gây sốt.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:



Chỉ sử dụng dung dịch Sorbitol 3,3% ở phụ nữ mang thai khi thật cần thiết.

- Thận trọng khi sử dụng ở phụ nữ cho con bú.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Chưa ghi nhận được báo cáo phản ứng bất lợi về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng vận hành máy móc, lái tàu xe, người làm việc trên cao và các trường hợp khác.

9. Tương tác thuốc, tương kỵ của thuốc:

Chưa có báo cáo về tương tác của dung dịch Sorbitol 3,3% với các thuốc khác.

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

10. Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Hạn chế sự hấp thu vitamin B₁₂, rối loạn nước và chất điện giải (như nhiễm acid, mất chất điện giải, phù, khô miệng, khát nước và mất nước), sung huyết phổi, hạ huyết áp, tim đập nhanh.

Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

11. Quá liều và xử trí:

- Các biểu hiện của quá liều: ngộ độc nước hoặc mất nước.

Cách xử trí:

Ngừng ngay quá trình tưới rửa, đánh giá tình trạng của người bệnh và đưa ra phương pháp xử lý thích hợp.

12. Đặc tính dược lực học:

- Nhóm dược lý: Dung dịch tưới rửa dùng trong phẫu thuật.

- Mã ATC: B05CX02

- Sorbitol là đồng phân của Manitol. Dung dịch Sorbitol 3,3% - là dung dịch đã được pha loãng, vô khuẩn, không có chất gây sốt - phù hợp để tưới rửa trong phẫu thuật tiết niệu.

- Dung dịch có tính nhược trương nhẹ nhưng không gây tan huyết.

- Ngoài ra, Sorbitol có tính dẫn điện kém và có chỉ số khúc xạ tương đương nước vì vậy phù hợp cho các trường hợp phẫu thuật nội soi đường tiết niệu.

13. Đặc tính Dược động học:

Sorbitol không độc và được chuyển hóa nhanh trong cơ thể. Sorbitol được bài tiết trong nước tiểu qua thận hoặc chuyển hóa thành CO₂ hoặc dextrose.

14. Quy cách đóng gói: Chai 500 ml, 1000 ml, Can 2L, Can 5L.

15. Điều kiện bảo quản, hạn dùng, tiêu chuẩn chất lượng của thuốc:

- *Điều kiện bảo quản:* Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.

- *Hạn dùng:* 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

- *Tiêu chuẩn chất lượng:* TCCS.

16. Tên, địa chỉ, biểu tượng nhà sản xuất:



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC VTYT HẢI DƯƠNG

Số 102, Phố Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương

ĐT: 02203.853.848

